

Bản án số: **51** /2021/HS-ST  
Ngày 23 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Văn Chương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và bà Nguyễn Thị Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Ma Văn S** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 9 năm 1990 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn L và bà Nông Thị Đ; có vợ Hà Thị K và 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Văn P (đã chết):**

Anh Nghinh Văn N, sinh năm 1992; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn Khuổi Pài, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn Khuổi Pài, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chị Hà Thị K, sinh năm 1994; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

3. Chị Ma Thị T (Ma Thị Lan), sinh năm 1979; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Lã Văn C, sinh năm 1991; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Lý Văn C, sinh năm 1984; vắng mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Cao Văn T, sinh năm 1971; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn Pắc Héo, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

4. Ông Nông Tiến L, sinh năm 1960; vắng mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

5. Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1967; có mặt tại phiên tòa;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/10/2021, Ma Văn S đến nhà anh Đặng Văn Thăng (anh rể S) ăn cơm uống rượu cùng với Lã Văn C và Lý Văn C (đều cùng xã K). Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong, C rủ S, C đến nhà ông Nông Tiến L để chơi bi a. Khi đến nhà ông L, S vào uống 02 chén rượu rồi đi ra xem mọi người chơi bi a. Lúc này Cao Văn T, Nông Văn P cùng đến quán; T rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh 3 cây được thua bằng tiền, mọi người đồng ý. S lấy bộ tứ lơ khơ ở bàn bi a sang bàn uống nước để đánh bạc, hình thức đánh bạc 03 cây ăn tiền từ 5.000 đồng trở Ln. Quá trình đánh bạc S sử dụng 270.000 đồng, C sử dụng 20.000 đồng, C sử dụng 120.000 đồng, T sử dụng 65.000 đồng (Phương đã chết nên không xác định được số tiền đánh bạc). Tổng số tiền S, C, C, T sử dụng để đánh bạc là: 475.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Các đối tượng đánh bạc tới 14 giờ thì C, T và S không đánh bạc nữa. Phương nói với S cho Phương xin lại 1.000.000 đồng, S không đồng ý, Phương và S xảy ra cãi nhau, S lấy tiền trong người bỏ ra bàn bi a và nói “*Cả người Ti chỉ có hơn 500.000 đồng*”, Phương định lấy tiền của S thì ông L cầm tiền đưa lại cho S. Thấy vậy, Phương dùng tay đâm vào vùng ngực S thì được C, C can ngăn kéo Phương ra. S vào trong nhà ông L lấy 01 con dao gọt hoa quả ra thì C đến lấy dao từ tay S ném vào trong phòng khách nhà ông L, còn Phương được T và C đưa đến quán nước nhà ông Ma Văn Sơn (đối diện nhà ông L) rồi T đi về. Sau đó S từ trong nhà ông L ra ngoài sân lấy xe mô T để về thì Phương cởi áo phông đang mặc ra và đi từ quán ông Sơn (Hậu) quay lại đến chỗ S đứng và dùng chân tay đâm, đá vào vùng ngực, bụng S. S đâm lại Phương thì C chạy đến lôi Phương ra, nhưng Phương tiếp tục chạy theo S dùng 02 tay bám vào 02 vai của S và giật mạnh về phía sau làm S ngã ngửa ra đường, Phương tiếp tục ngồi Ln đùi S dùng tay đánh vào đầu, mặt, bụng S, C dùng hai tay cầm tay phải Phương lôi ra. Phương đứng dậy hai tay cầm 01 viên gạch xi măng kích thước (29 x 18 x 09 cm). Thấy Phương cầm gạch, S chạy đến bàn bán thịt lợn ở quán bà Đỗ Thị S (cách 10m, đối diện nhà ông L) lấy 01 con dao nhọn

kích thước (dài 31 cm, chuôi gỗ dài 11 cm, lưỡi dao chỗ rộng nhất 5,8 cm), tay trái cầm dao chạy quay lại khu vực cổng nhà ông L. Lúc này Phương cũng chạy đến, đứng đối diện S cách nhau khoảng 70 cm, Phương hai tay cầm gạch giờ Ln đập về phía người S. S tay trái cầm dao và giờ 02 tay Ln đỡ (S bị xây sát cẳng tay trái và cẳng tay phải) thì viên gạch rơi xuống đường bê Tng, S nghiêng người, chân trái lùi về phía sau, tay trái cầm dao (lưỡi dao hướng xuống mặt đường) đâm 01 nhát theo hướng từ dưới Ln trên, từ trái sang phải (lúc này Phương đang khom người về phía trước) trúng vào ngực trái của Phương rồi rút dao ra và S ngã ngửa ra đường. Phương ngã úp dề Ln người S, S đẩy Phương ra Phương vùng dậy chạy được khoảng 08 mét thì gục xuống đường, còn S đến quán bà Đỗ Thị S để con dao nhọn ở bàn bán thịt và nhờ ông L gọi xe ô T để đưa Phương đi cấp cứu, sau đó đến Công an huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang đầu thú. Đối với Phương do bị thương tích nặng nên đã chết tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 181/TT 21 ngày 11/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với tử thi Nông Văn P, nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực trái, thủng thất trái.

Bản Cáo trạng số 58/CT- VKSTQ-P2 ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Ma Văn S về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Văn S phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Văn S từ 12 năm tù đến 13 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/10/2021.

Về trách Nệm bồi thường dân sự đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591, 593 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ma Văn S và đại diện hợp pháp của bị hại như sau: Bị cáo Ma Văn S có trách Nệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý về mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng cho người đại diện hợp pháp của bị hại (do chị Nguyễn Thị N) nhận tổng số tiền là 360.600.000 đồng, được trừ số tiền đã bồi thường 16.000.000 đồng, bị cáo Ma Văn S còn phải bồi thường tiếp 344.600.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ma Văn S không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Nghinh Văn N nhất trí luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách Nệm bồi thường dân sự anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền về mai táng phí 35.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 100.000.000 đồng; tiền hỗ trợ cấp dưỡng, chăm sóc mẹ của anh

Phương 360.000 đồng/tháng x 60 tháng = 21.600.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nông Thị Thanh Liễu, sinh ngày 19/10/2010 đến khi cháu đủ 18 tuổi là 07 năm chi phí 1.000.000 đồng/tháng = 84.000.000 đồng và cháu Nông Tuấn Vũ, sinh ngày 15/9/2013 đến khi cháu đủ 18 tuổi là 10 năm chi phí 1.000.000 đồng/tháng = 120.000.000 đồng. Tổng cộng 360.600.000 đồng. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 16.000.000 đồng, số tiền trên đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Nguyễn Thị N (là vợ bị hại, mẹ của hai cháu Nông Thị Thanh Liễu và Nông Tuấn Vũ) nhận. Đối với vật chứng, anh đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Ma Văn S nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để sớm được trở về cùng gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn S tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 02/10/2021, tại Thôn T, xã K, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang do mâu thuẫn trong việc đánh bạc giữa Ma Văn S và Nông Văn P. Do bị Phương có hành vi đấm, đá vào vùng đầu, ngực, bụng; dùng gạch đập vào hai tay S, nên bị cáo S đã có hành vi dùng tay trái cầm 01 con dao nhọn kích thước (dài 31 cm, chuôi gỗ dài 11 cm, lưỡi dao rộng nhất 5,8cm) đâm 01 nhát theo hướng từ dưới Ln trên, từ trái sang phải trúng vào ngực trái của Nông Văn P. Hậu quả anh Phương chết.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết bị cáo Ma Văn S phạm tội Giết người, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Ma Văn S là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao nhọn dài 31 cm, chuôi gỗ dài 11 cm, lưỡi dao rộng nhất 5,8cm đâm vào ngực trái là vùng trọng yếu trên cơ thể anh Phương theo hướng từ dưới Ln trên, từ trái sang phải trúng vào ngực trái của anh Nông Văn P. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo như vậy mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân

tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại; trong vụ án này bị hại là anh Nông Văn P có một phần lỗi hành vi đâm, đá vào vùng đầu, ngực, bụng, dùng gạch đập vào hai tay của bị cáo, bị cáo có bố đẻ là ông Ma Văn Lạ có thời gian tham gia dân công hoả tuyến, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú; bị cáo thuộc hộ cận nghèo là dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo để quyết định mức án phù hợp pháp luật.

[5] Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ma Văn S có Nền tình tiết giảm nhẹ, bị hại có một phần lỗi, nên xử mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền về mai táng phí 35.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 100.000.000 đồng; tiền hỗ trợ cấp dưỡng, chăm sóc mẹ của anh Phương 360.000 đồng/tháng x 60 tháng = 21.600.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nông Thị Thanh Liễu, sinh ngày 19/10/2010 đến khi cháu đủ 18 tuổi là 07 năm chi phí 1.000.000 đồng/tháng = 84.000.000 đồng và cháu Nông Tuấn Vũ, sinh ngày 15/9/2013 đến khi cháu đủ 18 tuổi là 10 năm chi phí 1.000.000 đồng/tháng = 120.000.000 đồng. Tổng cộng 360.600.000 đồng yêu cầu bồi thường một lần. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 16.000.000 đồng; bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu; xét sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Ma Văn S và đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các chi phí thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về khoản tiền chi phí mai táng phí và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) con dao nhọn chuôi gỗ; 01 áo phông màu trắng, 02 đôi dép, 01 viên gạch bi, 01 quần dài màu xanh. Xét thấy các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Ma Văn S, Cao Văn T, Lã Văn C và Lý Văn C do hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã có Công văn số 1236/VP-CQCSĐT chuyển tài liệu liên quan đến người có thẩm quyền (Trưởng Công an huyện Chiêm Hoá) để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với ông Nông Tiến L do không biết các đối tượng S, T, C, C và Phương đánh bạc tại nhà mình nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Ma Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do bị cáo Ma Văn S thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[11] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo phần có liên quan) có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ma Văn S phạm tội “Giết người”.

1. Xử phạt bị cáo Ma Văn S **11** (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/10/2021.

2. Về trách Nệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591, 593 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ma Văn S và người đại diện hợp pháp của bị hại như sau: Bị cáo Ma Văn S có trách Nệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý về mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng cho người đại diện hợp pháp của bị hại (do chị Nguyễn Thị N) nhận tổng số tiền là 360.600.000 đồng, được trừ số tiền đã bồi thường 16.000.000 đồng, bị cáo Ma Văn S còn phải bồi thường tiếp 344.600.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi bốn triệu S trăm nghìn đồng*).

Khoản tiền phải thi hành án, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong mã số: PS2A 047816, bên ngoài ghi tên vụ: Giết người; tên mẫu vật: Con dao nhọn chuôi gỗ có chữ ký của bên nhận Điều tra viên Lê Việt Bắc, bên giao Nguyễn Đại Túc, các dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) thùng bìa cát Tng được niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Nghinh Văn N, chữ ký của Hứa Văn Hậu, Phó Chủ tịch UBND xã K, trên hộp ghi: 01 chiếc áo phông trắng thu tại vị trí số 8, 01 đôi dép thu tại vị trí số 9, 01 viên gạch bi thu tại vị trí số 5, 01 quần dài màu xanh, 01 đôi dép tử thi đeo.

*(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 02/12/2021).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ma Văn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí về cấp dưỡng. Tổng cộng là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Ma Văn S.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (được quyền kháng cáo phần có liên quan) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/12/2021.

*“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Hà Văn Chương**